

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 13/2018/TT-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2018

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Giao thông vận tải

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ngành Giao thông vận tải.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giao thông vận tải, bao gồm: Tổ chức thi đua; danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; các loại hình khen thưởng, hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm

quyền quyết định và trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; tuyển trình và thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến; Quỹ thi đua, khen thưởng; báo cáo, kiểm tra, xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau:

1. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp (sau đây gọi chung là đơn vị) thuộc Bộ Giao thông vận tải và các sở giao thông vận tải.
2. Các tổ chức, cá nhân khác hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải.
3. Cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài; cơ quan, tổ chức Việt Nam và nước ngoài, các tổ chức quốc tế ở Việt Nam có đóng góp trong lĩnh vực giao thông vận tải Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai;
- b) Đoàn kết, hợp tác, cùng phát triển;
- c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; nếu không đăng ký thi đua sẽ không được bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;
- b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho cùng một đối tượng; không tặng nhiều hình thức khen thưởng cho cùng một thành tích đạt được;
- c) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;
- d) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;
- đ) Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được;

e) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác hoặc chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Hình thức khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề) không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước.

Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, CÁC DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Mục 1

HÌNH THỨC, NỘI DUNG, ĐĂNG KÝ VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG TỔ CHỨC THI ĐUA

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của đơn vị.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại đơn vị hoặc theo cụm, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua.

2. Thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định, để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung, chỉ tiêu thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tế của đơn vị và có tính khả thi.
2. Triển khai các biện pháp để tổ chức, vận động quần chúng tham gia phong trào thi đua và theo dõi, chỉ đạo quá trình tổ chức thực hiện phong trào thi đua.
3. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua và lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.
4. Coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua; biểu dương, tôn vinh các gương điển hình tiên tiến đã lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 6. Đăng ký thi đua, danh hiệu thi đua

1. Đăng ký thi đua thường xuyên: Hằng năm, các đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi chung là Bộ), sở giao thông vận tải chủ động tổ chức cho các cá nhân, tập thể đăng ký thi đua với các nội dung, chỉ tiêu, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; gửi bản đăng ký thi đua về Bộ Giao thông vận tải trước ngày 15/02.
2. Đăng ký thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề):
 - a) Các đơn vị, sở giao thông vận tải tổ chức phát động thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề) phải chủ động xây dựng kế hoạch và đăng ký thi đua, hình thức khen thưởng gửi về Bộ Giao thông vận tải sau 15 ngày kể từ ngày phát động phong trào thi đua;
 - b) Các đơn vị trực thuộc Bộ được Bộ Giao thông vận tải giao chủ trì theo dõi nhằm thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách hoặc một dự án, công trình, chương trình cần tập trung để phát động thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề) hoặc hưởng ứng một cuộc vận động có nhiều thành phần tham gia thì phải chủ động tổ chức thi đua, đăng ký thi đua, hình thức khen thưởng của các đơn vị có liên quan gửi về Bộ Giao thông vận tải.

Điều 7. Trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua

1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức, phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi quản lý, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

2. Bộ phận làm công tác thi đua, khen thưởng căn cứ nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hằng năm, 5 năm và nhiệm vụ chính trị được giao, phối hợp với tổ chức đoàn thể để tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Bộ có trách nhiệm tham mưu cho Bộ trưởng tổ chức phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn Ngành.

3. Thủ trưởng các cơ quan thông tin, báo chí, xuất bản ngành Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ động, phối hợp với Cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ và các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua, khen thưởng; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Mục 2

DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 8. Các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân: Danh hiệu “Lao động tiên tiến”; “Chiến sỹ thi đua cơ sở”; “Chiến sỹ thi đua ngành Giao thông vận tải” và danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

2. Đối với tập thể: Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; “Tập thể lao động xuất sắc”; “Cờ thi đua của Bộ Giao thông vận tải” và danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân